

Dân tộc Lô Lô

--- không rõ tác giả ---

Dân tộc lô lô có các tên gọi khác nhau là Mùn Di, Di... Có hai nhóm: Lô lô hoa và lô lô đen. Số dân trên 3.000 người, sống chủ yếu ở các huyện Đồng Văn, Mèo Vạc (Hà Giang) Bảo Lạc (Cao Bằng), Mường khương(Lào Cai). Tiếng nói thuộc nhóm ngôn ngữ Tạng- Miến. Người Lô lô thường lập làng ở lưng chừng núi, nhưng gần nguồn nước. Nhà cửa ở khá tập trung, mỗi làng từ 20 đến 25 nóc nhà. Người Lô lô có ba loại nhà khác nhau: nhà đất, nhà sàn nửa đất và nhà sàn. Phụ nữ Lô lô hoa thường mặc áo cổ tròn xẻ ngực, quần chân què, ngoài quần còn quấn thêm chân váy lửng. Phụ nữ Lô lô đen mặc quần chân què, áo cổ vuông chui đầu.

Chữ viết của người Lô lô là chữ tượng hình, nhưng hiện nay không dùng nữa. Lịch của người Lô lô chia năm thành 11 tháng, mỗi tháng tương ứng với tên một con vật.

Người Lô lô có nhiều dòng họ. Người trong dòng họ thường cộng cư với nhau thành một làng. Đứng đầu dòng họ là Thầu chừ. Ông ta phụ trách việc cúng bái và duy trì tục lệ của dòng họ.

Hôn nhân theo tục Lô lô là hôn nhân một vợ một chồng, cư trú nhà chồng. Người Lô lô có trống đồng , được bảo quản bằng cách chôn xuống đất và chỉ khi nào sử dụng mới đào lên. Tộc trưởng của mỗi họ là người được giữ trống. Trống chỉ được dùng trong các đám tang hoặc đánh để giữ nhịp cho các điệu nhảy múa.

Văn hoá dân gian Lô lô đa dạng, đặc sắc thể hiện qua các điệu nhảy múa, hát ca, cổ truyện cổ... Cách bố trí văn hóa trên khăn áo, váy, quần có nét riêng biệt rất sắc sảo.

Hiện nay, tuy đời sống của đồng bào còn gặp nhiều khó khăn, song việc giáo dục con em họ vẫn được coi trọng. Nhiều người đã tốt nghiệp đại học, trung học, đã đảm đương được các trọng trách ở địa phương và tích cực tham gia các công việc trong các ngành kinh tế, văn hoá.